TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày 22-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khiết và Vương Tấn Độ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quí Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Hoài Ph1, sinh năm 1996, tại tỉnh L. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C, xã H, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông H và bà K; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 28/6/2017, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 09 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 09/8/2019 và quyết định khác ngày 24/9/2019, án tích đã được xóa) bị tạm giữ ngày 20-10-2021, tạm giam ngày 29-10-2021 "có mặt";

2. Huỳnh Công Tr1, sinh năm 1989, tại tỉnh L. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố N, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Th và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 31/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt 07 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 06/10/2014 và các quyết định khác ngày 26/7/2010, án tích đã được xóa) bị tạm giữ ngày 20-10-2021, tạm giam ngày 29-10-2021 "có mặt".

*Các bị hại:

- Anh Bùi Văn T2, sinh năm 1997. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số S, đường Q, Phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh "xin vắng mặt";
- Anh Huỳnh Minh T2, sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh T; nơi ở: Nhà số 1, Đường Số B, Khu phố M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh "xin vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/10/2021, tên Đ (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho Trần Hoài Ph1 rủ lên phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân để kiếm tiền (không rõ làm gì) và kêu Ph rủ thêm 01 người nữa nên Ph rủ Huỳnh Công Tr1 cùng đi. Sau đó, cả 02 thuê xe ôm (không rõ lai lịch) từ nhà đến phường Bình Hưng Hòa B gặp tên Đ ở ngoài đường (không rõ địa chỉ). Tại đây, tên Đ rủ Ph1 và Tr1 nửa đêm sẽ cùng nhau đi lấy tài sản của người khác, nếu lấy được sẽ cho mỗi người 5.000.000 đồng thì cả 02 đồng ý. Khi đó, tên Đ đưa cho Ph1 01 cái áo sơ mi trắng sọc đen, 01 cái quần Jean, 01 khẩu trang y tế mặc, đeo vào rồi đưa tiếp 01 cây kìm thủy lực và 01 bộ dụng cụ bẻ ổ khóa (6 đoản) để mang theo cắt, mở khóa; còn Tr1, tên Đ đưa cho 01 cái áo thun màu đen, 01 cái quần Jean, 01 khẩu trang y tế mặc, đeo vào rồi đưa tiếp 01 cái mỏ lết và 01 bình xịt hơi cay (đã bị hư) mang theo dự phòng (tên Đ đã chuẩn bị sẵn và xác định luôn cả điểm đến lấy tài sản từ trước). Đến 23 giờ 50 phút cùng ngày, tên Đ điều khiển chiếc xe môtô hiệu Wave 110, màu xanh đen (xe của tên Đ và không rõ biển số) chở Ph1 và Tr1 thẳng đến nhà số 1, Đường Số B, Khu phố B, phường B, quận B thì tên Đ chỉ vào nói với Ph1 và Tr1 là bên trong nhà có 02 xe môtô không ai trông coi và kêu Ph1 cùng Tr1 vào lấy, còn tên Đ ngồi trên xe gần đó cảnh giới và khi 02 người lấy được xe sẽ chạy theo tên Đ. Để làm theo kế hoạch của tên Đ, cả 02 đến cửa cổng, Tr1 đứng quan sát xung quanh, còn Ph1 dùng cây kìm thủy lực cắt dây xích khóa cửa cổng. Sau đó, cả 02 cùng đi vào sân nhà có tấm che khuất, Ph1 lấy chiếc xe môtô hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 59P2-120.06 của anh Bùi Văn T2; còn Tr1 lấy chiếc xe môtô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84L1-539.38 của anh Huỳnh Minh T2 rồi cả 02 vừa dẫn xe ra khỏi cửa cổng thì bị Đội cảnh sát hình sự-Công an quân Bình Tân đang trên đường tuần tra đến phát hiện bắt giữ cùng vật chứng giao cho Công an phường Bình Hưng Hòa B xử lý người có hành vi phạm tội quả tang; riêng tên Đ bỏ chạy trốn thoát. Sự việc sau đó được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, Ph1 và Tr1 đã khai nhận toàn toàn bộ hành vi như vừa mới nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 cùng khai nhận, do tên Đ (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại rủ bị cáo Ph1 lên phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân để kiếm tiền và kêu bị cáo Ph1 rủ thêm 01 người nữa nên bị cáo Ph1 mới rủ thêm bị cáo Tr1 cùng đi. Đến lúc gặp nhau, tên Đ rủ 02 bị cáo đi lấy tài sản của người khác và nếu lấy được sẽ cho mỗi người 5.000.000 đồng thì cả 02 đồng ý. Sau đó, do tên Đ có sự chuẩn bị từ trước nên đưa cho bị cáo Ph1 01 cái áo sơ mi trắng sọc đen, 01 cái quần Jean, 01 khẩu trang y tế mặc, đeo vào rồi đưa tiếp 01 cây kìm thủy lực và 01 bộ dụng cụ bẻ ổ khóa (6 đoản) để mang theo cắt, mở khóa. Còn bị cáo Tr1, được tên Đ đưa cho 01 cái áo thun màu đen, 01 cái quần Jean, 01 khẩu trang y tế mặc, đeo vào rồi đưa tiếp 01 cái mỏ lết và 01 bình xịt hơi cay (đã bị hư) mang theo dự phòng. Xong, tên Đ điều khiển xe môtô hiệu Wave 110, màu xanh đen (xe của tên Đ và không rõ biển số) chở các bị cáo thẳng đến trước nhà số 1, Đường Số 5B, Khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân thì tên Đ chỉ vào nói với 02 bị cáo là bên trong sân nhà bị khuất có để 02 xe môtô mà không ai trông coi và phân công nhiệm vụ cho các bị cáo cụ thể như sau: tên Đ ngồi trên xe bên ngoài gần đó cảnh giới để nếu bị phát hiện sẽ chở 02 bị cáo tẩu thoát; còn bị cáo Ph1

dùng cây kìm thủy lực cắt dây xích khóa cửa cổng, bị cáo Tr1 đứng quan sát xung quanh rồi cùng vào lấy xe với bị cáo Ph1 đưa ra chạy theo tên Đ. Theo đó, bị cáo Ph1 vào trong sân nhà có tấm che khuất lấy chiếc xe môtô hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 59P2-120.06 của anh Bùi Văn T2; còn Tr1 lấy chiếc xe môtô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84L1-539.38 của anh Huỳnh Minh T2 và mới vừa dẫn xe ra khỏi cửa cổng thì, tên Đ bỏ chạy trốn thoát, còn các bị cáo bị bắt giữ cùng với vật chứng giao cho công an giải quyết nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thống về tài sản của anh T có giá trị là 17.000.000 đồng và của anh Tr là 22.000.000 đồng; đồng thời không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về "Tội trộm cắp tài sản", theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của 02 anh Bùi Văn T2 và Huỳnh Minh T2, tội phạm đã hoàn thành, tài sản có tổng giá trị là 39.000.000 đồng; đây là vụ án có đồng phạm, sự cấu kết thực hiện tội phạm chặt chẽ nên được coi là "Có tổ chức". Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đều có nhân thân xấu nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho các bị hại, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Ph1 và Tr1 với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cùng về "Tội trộm cắp tài sản". Về trách nhiệm dân sự, do các bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có ai yêu cầu gì thêm nên không có ý kiến; riêng về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái thanh kim loại, 01 cái kìm thủy lực, 01 cái bình xịt hơi cay, 01 cái mỏ lết, 02 cái áo và 02 cái quần.

Các bị cáo không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cùng với lời khai của các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 23 giờ 50 phút ngày 19/10/2021, các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là 01 chiếc xe môtô hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 59P2-120.06 của anh Bùi Văn T2 và 01 chiếc xe môtô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84L1-539.38 của anh Huỳnh Minh T2 để tại sân nhà số 1, Đường Số 5B, Khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân. Theo Kết luận định giá tài sản số 662/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì, chiếc xe của anh T có trị giá 17.000.000 đồng và của anh Tr có giá trị 22.000.000 đồng (tổng cộng 39.000.000 đồng). Đồng thời đây là vụ án có đồng phạm, trong đó tên Đ (không rõ lai lịch) không những đã xác định trước nơi có tài sản thuận lợi cho việc chiếm đoạt mà còn chuẩn bị sẵn quần, áo, khẩu trang y tế cho các bị cáo mặc, đeo vào nhằm tránh bị phát hiện; sau đó trang bị tiếp cho các bị cáo công cụ, phương tiện phạm tội; phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng bị cáo và các bị cáo đã làm đúng theo sự phân công này là cấu kết thực hiện tội phạm chặt chẽ nên được coi là "Có tổ chức". Do đó, các bị cáo đã phạm "Tội trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại; hình ảnh Trch xuất từ camera an ninh, biên bản bắt người phạm tội quả tang, toàn bộ vật chứng thu giữ được, kết quả định giá tài sản…nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với tên Đ, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[4] Xét các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân và đều có nhân thân xấu. Trong đó, bị cáo Ph1 với vai trò là người rủ rê bị cáo Tr1 nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới để đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại

phiên tòa cho thấy các bị cáo không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy các bị hại anh Bùi Văn T2 và Huỳnh Minh T2 đều có đơn xin vắng mặt, nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và nội dung đơn thì, các anh T và Tr đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe môtô hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 59P2-120.06 của anh Bùi Văn T2 và chiếc xe môtô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84L1-539.38 của anh Huỳnh Minh T2, Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân đã thu hồi giao trả lại cho các anh T và Tr nên không xét. Riêng 01 cái thanh kim loại hình chữ L, đầu dẹp dùng để bẻ ổ khóa (đoản); 01 cái kìm thủy lực bằng kim loại màu vàng đen; 01 cái bình xịt hơi cay màu xanh, nhãn hiệu NATO (đã bị hư hỏng); 01 cái mỏ lết bằng kim loại; 01 cái áo sơ mi sọc trắng đen; 01 cái áo thun đen có chữ ADIDAS; 01 cái quần Jean dài và 01 cái quần Jean ngắn của các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, riêng áo, quần dùng mặc vào tránh bị phát hiện nên cần tịch thu tất cả để tiêu hủy.

[8] Các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 phạm "Tội trộm cắp tài sản".

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Hoài Ph1 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-10-2021.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Huỳnh Công Tr1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-10-2021.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái thanh kim loại hình chữ L, đầu dẹp dùng để bẻ ổ khóa (đoản); 01 cái kìm thủy lực bằng kim loại màu vàng đen; 01 cái bình xịt hơi cay màu xanh, nhãn hiệu NATO (đã bị hư hỏng); 01 cái mỏ lết bằng kim loại; 01 cái áo sơ mi sọc trắng đen; 01 cái áo thun đen có chữ ADIDAS; 01 cái quần Jean dài và 01 cái quần Jean ngắn.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK22/68TAM ngày 19/01/2022)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Hoài Ph1 và Huỳnh Công Tr1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại anh Bùi Văn T2 và Huỳnh Minh T2 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái